

CỤC THUẾ
THUẾ TỈNH TÂY NINH

Số: 6007 /TNI-NVDTPC

V/v triển khai Thông tư số
72/2026/TT-BTC ngày 23/6/2026 và
Thông tư số 74/2026/TT-BTC ngày
25/6/2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tây Ninh, ngày 01 tháng 7 năm 2026

Kính gửi: Người nộp thuế trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Bộ trưởng Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 72/2026/TT-BTC ngày 23/6/2026 quy định mức thu, miễn, giảm, chế độ thu, nộp phí thi hành án dân sự và Thông tư số 74/2026/TT-BTC ngày 25/6/2026 quy định về mức thu, chế độ thu, nộp phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử.

Thuế tỉnh Tây Ninh triển khai một số nội dung của Thông tư số 72/2026/TT-BTC ngày 23/6/2026 và Thông tư số 74/2026/TT-BTC ngày 25/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính đến Người nộp thuế cụ thể như sau:

1. Thông tư số 72/2026/TT-BTC ngày 23/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn, giảm, chế độ thu, nộp phí thi hành án dân sự (có hiệu lực từ ngày 01/7/2026):

- *Đối tượng và phạm vi áp dụng:*

+ Quy định về mức thu, miễn, giảm, chế độ thu, nộp phí thi hành án dân sự .

+ Áp dụng đối với người nộp phí, tổ chức thu phí và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc thu, nộp phí thi hành án dân sự.

- *Trường hợp không chịu phí:* Tiền cấp dưỡng, bồi thường thiệt hại tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm; tiền trợ cấp mất việc làm, trợ cấp thôi việc; tiền bảo hiểm xã hội; khoản kinh phí thực hiện chương trình chính sách xã hội của Nhà nước xóa đói, giảm nghèo, hỗ trợ vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn, ..v..v..

- *Mức thu phí:* Mức thu phí thi hành án dân sự được quy định như sau:

STT	Số tiền, giá trị tài sản thực nhận	Mức thu phí thi hành án
1	Từ trên 01 lần mức lương tối thiểu tháng theo vùng nơi cơ quan thi hành án dân sự có trụ sở đến 5.000.000.000 đồng	3% số tiền, giá trị tài sản thực nhận
2	Từ trên 5.000.000.000 đồng đến 7.000.000.000 đồng	150.000.000 đồng + 2% số tiền, giá trị tài sản thực nhận vượt quá 5.000.000.000 đồng
3	Từ trên 7.000.000.000 đồng đến 10.000.000.000 đồng	190.000.000 đồng + 1% số tiền, giá trị tài sản thực nhận vượt quá 7.000.000.000 đồng
4	Từ trên 10.000.000.000 đồng đến 15.000.000.000 đồng	220.000.000 đồng + 0,5% số tiền, giá trị tài sản thực nhận vượt quá 10.000.000.000 đồng
5	Trên 15.000.000.000 đồng	245.000.000 đồng + 0,01% số tiền, giá trị tài sản thực nhận vượt quá 15.000.000.000 đồng

- *Miễn, giảm phí:*

+ **Miễn phí thi hành án dân sự:** Áp dụng đối với người nộp phí thuộc các trường hợp: được hưởng chế độ ưu đãi người có công với cách mạng theo quy định của pháp luật về ưu đãi người có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định của pháp luật về chuẩn nghèo; người cao tuổi không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng được Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó cư trú xác nhận;...v...v...

+ **Giảm phí thi hành án dân sự:** Tùy từng trường hợp cụ thể theo quy định tại Thông tư, người nộp phí có thể được giảm 80%, 30% hoặc 20% mức thu phí.

- *Khai, thu, nộp và quyết toán phí:*

+ Người nộp phí nộp tiền phí thi hành án dân sự vào ngân sách nhà nước theo hình thức quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị định số 362/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Phí và lệ phí;

+ Tổ chức thu phí nộp 100% số tiền phí thu được vào ngân sách nhà nước theo chương, tiểu mục của Mục lục ngân sách nhà nước hiện hành; khai, nộp phí và quyết toán phí theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Nghị định số 362/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Phí và lệ phí.

2. Thông tư số 74/2026/TT-BTC ngày 23/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về mức thu, chế độ thu, nộp phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử (có hiệu lực từ ngày 10/8/2026):

- *Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng:* Thông tư quy định người nộp phí, lệ phí, tổ chức thu phí, lệ phí, mức thu, chế độ thu, nộp phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử.

- *Mức thu phí, lệ phí:* Thực hiện theo quy định tại Biểu mức thu phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử ban hành kèm theo Thông tư số 74/2026/TT-BTC ngày 23/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

- *Khai, thu, nộp phí, lệ phí và quyết toán phí:*

+ Người nộp phí, lệ phí thực hiện nộp số tiền phí, lệ phí vào ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị định số 362/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Phí và lệ phí;

+ Tổ chức thu phí, lệ phí nộp 100% số tiền phí, lệ phí thu được vào ngân sách nhà nước theo chương, tiểu mục của Mục lục ngân sách nhà nước hiện hành; khai, thu, nộp phí, lệ phí, quyết toán số tiền phí thu được theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Nghị định số 362/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Phí và lệ phí.

Thuế tỉnh Tây Ninh thông báo để người nộp thuế trên địa bàn tỉnh biết và thực hiện. *Hy*

(Đính kèm Thông tư số 72/2026/TT-BTC ngày 23/6/2026 và Thông tư số 74/2026/TT-BTC ngày 25/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính).

Nơi nhận:

- Như trên;
- BLĐ Thuế tỉnh;
- Trang web thuế tỉnh;
- Văn phòng, Các phòng;
- Các thuế cơ sở (triển khai, hỗ trợ NNT thực hiện đúng quy định);
- Lưu: VT, NVDTPC.

**KT. TRƯỞNG THUẾ TỈNH
PHÓ TRƯỞNG THUẾ TỈNH**



Nguyễn Ngọc Minh Sang